TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2020/HS-PT
Ngày: 27-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quí

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trinh

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Đặng Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Mai Văn B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Y.

- Bị cáo có kháng cáo:

Mai Văn B, sinh năm: 1945 tại Cờ Đỏ, Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp X, xã S, huyện Y, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn D (c) và bà Đoàn Thị G (c); chị em ruột có 10 người (lớn nhất sinh năm: 1941, nhỏ nhất sinh năm: 1960); có vợ Nguyễn Thị V (c) và có 03 người con (lớn nhất sinh năm: 1972, nhỏ nhất sinh năm: 1998). Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. *(có mặt).*

Người bị hại không có đơn kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa Mai Văn B và ông Võ Văn K có tranh chấp đất đai tại ấp X, xã S, huyện Y, thành phố Cần Thơ, đang được Tòa án nhân dân huyện Y thụ lý giải

quyết. Vào khoảng 09 giờ ngày 12/7/2019, khi Hội đồng thẩm định, định giá đến để tiến hành đo đạc phần đất tranh chấp để giải quyết vụ án thì giữa ông K và Mai Văn B xảy ra mâu thuẫn, cự cải với nhau; ông K dùng tay xô Mai Văn B ngã vào hàng rào, trong lúc ông K được can ngăn kéo về thì Mai Văn B nhặt cục gạch ống (loại gạch có 04 lổ vuông) nơi Mai Văn B ngã, Mai Văn B cầm cục gạch đánh một cái vào đầu ông K làm cục gạch rơi xuống đất bị bể, còn ông K bị thương được chuyển đến Trung tâm Y tế xã S, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh An Giang điều trị. Ngày 15/7/2019, ông Võ Văn K có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và yêu cầu khởi tố đối với Mai Văn B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 153/TgT, ngày 05/9/2019 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Võ Văn K là 02%.

Vật chứng thu giữ: Cục gạch ống bị vỡ thành 08 mảnh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Mai Văn B 04 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 28/11/2019, bị cáo Mai Văn B có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị hại cũng có lỗi đã đánh bị cáo trước, bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền thuốc điều trị cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận đã dùng cục gạch ống đánh vào đầu bị hại, thương tích của bị hại là do bị cáo gây ra; bị cáo xin được hưởng án treo và không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; mức án đã tuyên đối với bị cáo là không cao. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp các chứng cứ về các tình tiết mới, các lý do kháng cáo đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để

giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo Mai Văn B là người có đầy đủ nhận thức về pháp luật, tuổi đã cao, có kinh nghiệm trong cuộc sống. Giữa bị cáo với bị hại phát sinh tranh chấp đất đai, đã được Tòa án thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật. Vào ngày 12/7/2019, khi cơ quan chức năng tiến hành đo đạc phần đất tranh chấp để giải quyết vụ án thì bị cáo với bị hại xảy ra xô xát, bị cáo đã dùng cục gạch ống nhặt được đánh vào vùng đầu của người bị hại gây thương tích; cục gạch ống là vật cứng, là hung khí nguy hiểm, thương tích của người bị hại đã được giám định với tỷ lệ 02% và người bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo gây thương tích cho bị hại khi cơ quan chức năng đang tiến hành các thủ tục để giải quyết tranh chấp, thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Bị hại có lỗi khi xô bị cáo ngã vào hàng rào, đã được can ngăn nhưng bị cáo vẫn hung hăn dùng cục gạch ống làm hung khí để đánh trả vào vùng đầu của người bị hại, bị cáo cho rằng bị cáo tự vệ là không có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên mức án đã tuyên đối với bị cáo là không cao.

[3] Bị cáo kháng cáo nhưng không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới để xem xét ở cấp phúc thẩm. Các lý do nêu trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm đã được xem xét ở cấp sơ thẩm cũng như sẽ được xem xét trong quá trình thi hành án. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn B 04 *(bốn)* tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng H. Y;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Quí